

Số: 1939/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định giá đất tối thiểu để chuyển nhượng quyền sử dụng đất các lô đất, khu đất trên địa bàn huyện Phú Lộc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 40/2012/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc quy định giá các loại đất năm 2013 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Công văn số 4528/UBND-CT ngày 09 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương về địa điểm xây dựng các khu tái định cư phục vụ công tác GPMB Dự án mở rộng Quốc lộ 1A và xây dựng hầm đường bộ Phước Tượng – Phú Gia;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Phú Lộc tại Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2013 và của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2347/TTr-STC ngày 17 tháng 9 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá đất tối thiểu để chuyển nhượng quyền sử dụng đất các lô đất, khu đất tại các điểm quy hoạch dân cư thuộc huyện Phú Lộc cụ thể như phụ lục kèm theo.

Mức giá tối thiểu nêu trên đã bao gồm lệ phí trước bạ về đất theo quy định.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Phú Lộc căn cứ mức giá đất quy định tại Điều 1 xây dựng Phương án chuyển nhượng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phú Lộc và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND Tỉnh
- Lưu: VT, TC, ĐC, GT.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu



Phụ lục:

**GIÁ ĐẠT TỐI THIỂU TẠI CÁC KHU QUY HOẠCH TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN PHÚ LỘC**

(Kèm theo Quyết định số 1939/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Ký hiệu lô đất	Hiện trạng	Giá tối thiểu (đ/m ²)
I. Khu dân cư Hiền Hòa, xã Vinh Hiền			
1.	Lô số A01	Mặt đường QH 8 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	240 000
2.	Lô số A02		
3.	Lô số A03		
4.	Lô số A05		
5.	Lô số A06		
6.	Lô số A07		
7.	Lô số A08	Mặt đường QH 8 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	240 000
8.	Lô số A10		
9.	Lô số A11		
10.	Lô số A12		
11.	Lô số A13		
12.	Lô số A14		
13.	Lô số B02		
14.	Lô số C03		
15.	Lô số C04		
16.	Từ lô số C05 đến C08		
17.	Lô số C09	Mặt đường QH 8 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	280 000
18.	Lô số A04		
19.	Lô số A09		
20.	Lô số B01		
21.	Lô số B03		
22.	Lô số C01	Mặt tiền đường QH 13,5 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	250 000
23.	Lô số D01		
24.	Lô số C02		
25.	Lô số C10		
26.	Lô số C11		
27.	Lô số C12	Mặt đường QH 13,5 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	250 000
28.	Lô số C13		
29.	Lô số C14		
30.	Lô số D02		
31.	Từ lô số D03 đến D06		
32.	Lô số D07	Mặt đường QH 13,5 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	250 000
33.	Lô số E01		
34.	Từ lô số D03 đến D06 và từ lô F01 đến F10		
35.	Lô số E08		
36.	Lô số E09		
37.	Lô số E10		



38.	Lô số F11		
39.	Lô số G01		
40.	Lô số G02		
41.	Lô số G03		
II. Khu quy hoạch dân cư An Cư Tân, thị trấn Lăng Cô			
42.	Lô số A3.22	Mặt đường QH 11,5 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	1 200 000
43.	Lô số B1.05		
44.	Lô số B1.06		
45.	Lô số B1.07		
46.	Lô số B1.09		
47.	Lô số B1.10		
48.	Lô số B1.11		
49.	Lô số B1.12		
50.	Lô số B1.13	Mặt đường QH 11,5 mét, hiện trạng đường đất chưa san lấp mặt bằng	1 200 000
51.	Lô số B1.14		
52.	Lô số B1.15		
53.	Lô số B1.16		
54.	Lô số B1.17		
55.	Lô số B1.18		
56.	Lô số B1.19		
III. Các khu đất xen ghép trên địa bàn xã Lộc Bôn			
1. Khu dân cư thôn Hòa Vang			
57.	Lô số A03	Đường QH 5,5 mét, hiện trạng chưa đầu tư hạ tầng, chưa san lấp mặt bằng	140 000
58.	Lô số A04		
59.	Lô số A05		
60.	Lô số A06		
61.	Lô số A07		
2. Khu dân cư thôn Hòa Mỹ			
62.	Lô số A01	Đường QH 5,5 mét, hiện trạng chưa đầu tư hạ tầng, chưa san lấp mặt bằng	120 000
63.	Lô số A02		
64.	Từ lô số A03 đến A06		
3. Khu dân cư thôn Thuận Hóa			
A. Vùng 1			
65.	Lô số A01	Đường QH 5,5 mét, hiện trạng đường đất, chưa san lấp mặt bằng	350 000
66.	Lô số A03		
67.	Lô số A08		
68.	Lô số A10		
B. Vùng 2			
69.	Lô số A25	Đường QH 5,5 mét, hiện trạng đường đất, chưa san lấp mặt bằng	350 000
70.	Lô số B6		
71.	Lô số B12		
72.	Lô số B13		
73.	Lô số B15		
74.	Lô số B16		
75.	Lô số B17		